

Bản án số: 47/2020/HS-ST

Ngày: 03-6-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thuần Phong.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Kim Hồng;

Ông Ngô Hữu Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mộng Tuyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 6 năm 2020 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 03 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2020/QĐXXST-HS ngày 12/5/2020, đối với bị cáo họ và tên:

Hồ Phúc T, tên gọi khác:./.; giới tính: Nam; sinh năm 1988, tại tỉnh Sóc Trăng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Số 66/16 đường A, Phường B, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hồ Văn Ph và bà Đàm Ngọc D; có vợ và 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ và tạm giam từ ngày 15/12/2019, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Đăng Hoàng T; địa chỉ: Số 80/21 đường C, Phường D, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ ngày 15/12/2019, tại trước số nhà 793 đường E, phường F, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 7 phát hiện và bắt quả tang Hồ Phúc T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Thu giữ trong tay trái của T bị cáo 02 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn; tiếp tục kiểm tra, đã phát hiện phía trước giỏ xe của chiếc xe gắn máy biển số 54H1-5297 bị cáo đang điều khiển, có 08 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 7, bị cáo khai nhận: Bị cáo là người nghiện ma túy. Số ma túy thu giữ trên tay và trong giỏ xe gắn máy là của bị cáo,

bị cáo vừa mua của một người thanh niên tên L (không rõ nhân thân lai lịch) tại đường Hậu Giang, Quận 6 với giá là 3.000.000 đồng, để đem qua Quận 7 sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang.

Theo Kết luận giám định số 13/KLGD-H ngày 23/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

“Gói 1:

+ Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m_1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,5315 gam (bốn phẩy năm ba một năm gam), loại Methamphetamine.

+ Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m_2 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 10,8249 gam (một không phẩy tám hai bốn chín gam), loại Methamphetamine.

Gói 2: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m_3 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,2450 gam (một phẩy hai bốn năm không gam), loại Methamphetamine.”

Vật chứng vụ án:

- 10 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung;
- 01 xe máy gắn biển số 54H1-5297, có số máy HC09E-0263955, số khung RLHHC09003Y263866; qua xác minh số máy HC09E-0263955, số khung RLHHC09003Y263866 không tìm thấy dữ liệu trên hệ thống. Theo Kết luận giám định số 82/KLGD-X(Đ3) ngày 13/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh: “Số máy, số khung không đổi”.

Bị cáo khai xe máy này mua của một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 2.600.000 đồng. Cơ quan điều tra Công an Quận 7 đã đăng báo tìm chủ xe hợp pháp trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Xác minh biển số 54H1-5297, kết quả biển số này là của chiếc xe gắn máy hiệu Koresiam, có số máy FMHKM-013070, số khung ND81B-13170; xe do anh Nguyễn Đặng Hoàng Trí đứng tên đăng ký chủ sở hữu.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Bản Cáo trạng số 44CT-VKSQ7 ngày 17/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm g Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận, số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ trong người là của bị cáo mua, cất giữ nhằm mục đích sử dụng.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hồ Phúc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng Điểm g Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Phúc T từ 06 (sáu) đến 07 (bảy) năm tù.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Đối với đối tượng tên L bán ma túy cho bị cáo, kiến nghị Cơ quan điều tra Công an Quận 7 tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 7, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Hồ Phúc T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, theo Kết luận giám định số 13/KLGD-H ngày 23/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: “Gói 1: + Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m_1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,5315 gam (bốn phẩy năm ba một năm gam), loại Methamphetamine. + Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m_2 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 10,8249 gam (một không phẩy tám hai bốn chín gam), loại Methamphetamine. Gói 2: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m_3 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,2450 gam (một phẩy hai bốn năm không gam), loại Methamphetamine”. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điểm g Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm, vì tội phạm về ma túy gây tác hại lớn cho con người và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác nên cần có mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, bị cáo sử dụng làm phương tiện để liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước

- Tịch thu tiêu hủy: 01 biển số 54H1-5297; 02 gói niêm phong ma túy vụ số 13/2020.

- Đối với chiếc xe gắn máy có số máy: FMHKM-013070, số khung ND81B-13170 tiếp tục đăng tin trên các phương tiện truyền thông tìm kiếm chủ xe hợp pháp trong thời hạn 30 ngày, quá thời hạn giao cho Ủy ban nhân dân Quận 7 xử lý đối với tài sản vắng chủ.

[6] Đối với người đàn ông tên L bán ma túy cho bị cáo, kiến nghị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 7 tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Phúc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

1. Căn cứ vào Điểm g Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Hồ Phúc T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2019.

2. Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) biển số 54H1-5297; 02 (hai) gói niêm phong ma túy vụ số 13/2020.

2.2. Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng, imei 352808/09/153930/4.

2.3. Tiếp tục đăng tin trên các phương tiện truyền thông tìm kiếm chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe gắn máy có số máy: FMHKM-013070, số khung ND81B-13170 trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, quá thời hạn giao cho Ủy ban nhân dân Quận 7 xử lý đối với tài sản vắng chủ.

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 52 ngày 06/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7.)

3. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

4. Về quyền và nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị cáo, ông Trí có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Q.7;
- Bị cáo; Các đương sự;
- Lưu sổ án, VT, hồ sơ;
- (Duyên) .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thuần Phong